

Kính gửi: Các công ty cung cấp vật tư, y dụng cụ y tế

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng phụ trách lĩnh vực đầu tư, mua sắm, sửa chữa thiết bị y tế ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc thống nhất danh mục, số lượng, tính năng kỹ thuật gói thầu: Mua sắm y dụng cụ năm 2025.

Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín có nhu cầu tiếp nhận báo giá để mua sắm vật tư, y dụng cụ y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Huyện Thường Tín.

2. Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá:

- Đ/c Phạm Văn Hạnh – Tổ TBYT – Phòng KHTH – Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín.

- SĐT: 0333.181816

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: Bộ phận văn thư - Phòng Tổ chức hành chính - Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín tại địa chỉ: Số 115 Đường Nguyễn Phi Khanh, Thị trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Hà Nội.

- Hoặc nhận qua gmail: tbythuongtin@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15 giờ 00 phút ngày 24 tháng 06 năm 2025 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 03 tháng 07 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày ký.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục gói thầu: Mua sắm y dụng cụ năm 2025.

(Đính kèm phụ lục số 01)

2. Mẫu báo giá gửi tới BVĐK huyện Thường Tín

(Đính kèm phụ lục số 02 và phụ lục số 03)

3. Địa điểm bàn giao, lắp đặt, chạy thử: Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín.

4. Thời gian thực hiện: ≤ 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán 100% sau khi hoàn thành công việc và cung cấp đầy đủ chứng từ kèm theo.

6. Các thông tin khác: Hồ sơ, báo giá bao gồm: Báo giá có đóng dấu hợp pháp của đơn vị.

7. Giá, báo giá bao gồm toàn bộ chi phí (thuế, lệ phí, di chuyển, ...), chủ đầu tư không phải chịu thêm bất kỳ chi phí nào khác.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.



Nguyễn Văn Cường

PHỤ LỤC SỐ 01**Danh mục gói thầu: Mua sắm y dụng cụ năm 2025**

(Kèm theo Công văn số: 1166/BV-KHTH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín)

STT	Tên y dụng cụ	Thông số kỹ thuật	Số lượng
1	Bộ dụng cụ tiêu phẫu		10 Bộ
	Nĩa cỡ nhỏ: 01 chiếc	KT: 20 cm; Có máu	
	Nĩa cỡ lớn: 01 chiếc	KT: 25 cm ; không máu	
	Kéo nhọn (cắt chỉ): 01 chiếc	KT: 20 cm	
	Kéo cong: 01 chiếc	KT: 20 cm	
	Pank không máu: 03 chiếc	KT: 20 cm	
	Kìm kẹp kim cỡ to: 01 chiếc	KT: 24 cm	
	Kẹp răng chuột: 02 chiếc	KT: 20cm	
	Hộp đựng dụng cụ inox: 01 chiếc	KT: 30x20x5 cm	
2	Bộ dụng cụ tiêm truyền		15 Bộ
	Trụ cắm pank: 01 chiếc		
	Pank có máu: 01 chiếc	thẳng, KT: 16 cm	
	Pank không máu: 01 chiếc	thẳng, KT: 16 cm	
	Kéo nhọn: 01 chiếc	thẳng, KT: 16 cm	
	Khay chữ nhật to: 01 chiếc		
	Khay chữ nhật nhỏ: 01 chiếc		
	Khay quả đậu: 01 chiếc		
	Hộp đựng bông cotton: 01 chiếc	fi8	
	Hộp chống sốc: 01 chiếc		
	Pank cong có máu: 01 chiếc	KT: 16 cm	
	Pank cong không máu: 01 chiếc	KT: 16 cm	
3	Bộ Nạo thai		02 Bộ
	Van vệ: 01 chiếc	KT: 25 cm	
	Kẹp cổ tử cung: 01 chiếc	KT: 25 cm	
	Pank sát trùng: 01 chiếc	KT: 25 cm	
	Thước đo: 01 chiếc	KT: 25 cm	
	Nong cổ tử cung số 4: 01 chiếc	KT: 20 cm	
	Nong cổ tử cung số 5: 01 chiếc	KT: 20 cm	
	Nong cổ tử cung số 6: 01 chiếc	KT: 20 cm	
	Nong cổ tử cung số 7: 01 chiếc	KT: 20 cm	
	Nong cổ tử cung số 8: 01 chiếc	KT: 20 cm	
	Hộp inox đựng dụng cụ: 01 chiếc	KT: 30x20x5 cm	

4	Bộ Đỡ đỡ		02 Bộ
	Pank cong không mẫu: 02 Chiếc	KT: 20 cm	
	Kéo thẳng đầu tù: 02 Chiếc	KT: 20 cm	
	Hộp inox đựng dụng cụ: 01 Chiếc	KT: > 20 cm	
5	Bộ Khâu tăng sinh mô		02 Bộ
	Kim kẹp kim: 01 Chiếc	KT: 20 cm	
	Kéo cong đầu tù: 01 Chiếc	KT: 20 cm	
	Nĩa có mẫu: 01 Chiếc	KT: 20 cm	
	Nĩa không mẫu: 01 Chiếc	KT: 20 cm	
	Hộp inox đựng dụng cụ: 01 Chiếc	KT: > 20 cm	
6	Mỏ vít khám phụ khoa		10 Chiếc
7	Bộ chích cháp		03 Bộ
	Kẹp cháp: 01 Chiếc		
	Thìa nạo cháp: 01 Chiếc		
8	Bộ Thông lệ đạo		02 Bộ
	Que nong các cỡ		
	Que thông lệ đạo các cỡ		
	Kim bơm thông		
9	Bộ phẫu thuật vi phẫu		01 Bộ
	Vành mi: 01 chiếc		
	Pank giác mạc: 01 chiếc		
	Panh rút chỉ: 01 chiếc		
	Kẹp có răng: 01 chiếc		
	Kim mang kim: 01 chiếc		
	Kéo vanas cắt giác mạc đa năng đầu tù: 01 chiếc		
	Kéo cắt chỉ: 01 chiếc		
	Kéo vanas cắt kết mạc cong đầu tù: 01 chiếc		
	Hộp đựng bộ dụng cụ: 01 chiếc		
10	Bộ phẫu thuật trung phẫu		01 Bộ
	Vành mi: 01 chiếc		
	Thanh đèn: 01 chiếc		
	Cán dao: 01 chiếc		
	Pank có mẫu: 01 chiếc		
	Pank không mẫu: 01 chiếc		
	Pank rút chỉ: 01 chiếc		
	Kim mang kim: 01 chiếc		
	Kéo cắt chỉ: 01 chiếc		
	Kẹp: 01 chiếc		

	Compa: 01 chiếc		
	Hộp đựng bộ dụng cụ: 01 chiếc		
11	Bộ khám Tai mũi họng		01 Bộ
	David boy (mở miệng trong PTNS cắt amydan): 02 chiếc		
	Kẹp gấp dị vật tai (cong): 03 chiếc		
	Kẹp gấp dị vật mũi (cong): 03 chiếc		
	Kim sinh thiết vòm (dạng cong): 02 chiếc		
	Curet lấy dị vật tai 2 đầu - 1 đầu: 04 chiếc		
	Dụng cụ trích rạch màng nhĩ (cong): 05 chiếc		

PHỤ LỤC SỐ 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số: M66 /BV-KHTH ngày 24 /6 /2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín, Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	STT theo danh mục yêu cầu báo giá	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1		Thiết bị A									
2		Thiết bị B									
n		...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, test sinh phẩm....)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày tháng năm 2025.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

PHỤ LỤC SỐ 03: MẪU BẢNG CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số: *166* /BV-KHTH ngày *24* / *6* /2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín)

BẢNG CHÀO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín

Công ty.....(tên đơn vị báo giá) xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng báo giá hàng hóa chi tiết theo bảng tổng hợp sau:

STt	STT theo danh mục yêu cầu báo giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Chủng loại	Thông số kỹ thuật	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Giá niêm yết hoặc giá kê khai / Mã kê khai (nếu có)
(1)	(2)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)=(10)*(11)	(13)
1	Ghi STT theo danh mục của Yêu cầu báo giá	Ghi tên hàng hóa tại Phụ lục I	Ghi tên hàng hóa được quy định của nhà sản xuất	Model/ mã hàng	Nêu các thông số, đặc tính kỹ thuật chi tiết của hàng hóa	Ghi hãng/ Nước nơi sản xuất của thiết bị theo giấy phép nhập khẩu hoặc giấy phép lưu hành hoặc các văn bản	Ghi hãng/ Nước sở hữu thiết bị theo giấy phép nhập khẩu hoặc giấy phép lưu hành hoặc các văn bản	Đơn vị tính của hàng hóa: Cãi, Túi, Bộ; Chiếc; hộp	Ghi rõ Quy cách đóng gói của hàng hóa	Ghi số lượng được quy định tại phụ lục I	Ghi số tiền bằng số	Ghi số tiền bằng số	

